

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HSST.

Ngày: 20/3/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhã Phương.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Khắc Dũng và ông Nguyễn Trọng Khánh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaKar.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Tại - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 20/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk. Tòa án nhân dân huyện EaKar mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 11/2024/QĐXXST - HS, ngày 08 tháng 03 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; sinh năm 1966, tại: Tứ Kỳ, Hải Dương; nơi cư trú: Buôn S, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Nguyễn Tài H, sinh năm 1942; Con bà: Bùi Thị N, sinh năm 1941; bị cáo có chồng là Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1960 (đã ly hôn) và 02 người con; con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa có án tích và chưa bị xử phạt hành chính.

Bị cáo đang được tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Bà Lương Thị N (đã chết); Cháu Huỳnh Minh C, sinh ngày 26/3/2023. Nơi cư trú: Thôn 10, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật của bà Lương Thị N (hàng thừa kế thứ nhất):

+ Ông Lương Văn N, sinh năm 1952 (Có mặt) và bà Trần Thị N, sinh năm 1954. Nơi cư trú: Thôn 7, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

+ Bà Đặng Thị H, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn 10, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

+ Ông Đặng Văn H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn 14, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

+ Ông Đặng Văn P, sinh năm 1972. HKTT: Thôn 04, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Đắk Tân. (Vắng mặt)

Ông Lương Văn N, bà Trần Thị N, bà Đặng Thị H uỷ quyền cho ông Đặng Văn H tham gia tố tụng (theo văn bản uỷ quyền ngày 17/11/2023).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Huỳnh Minh C: Ông Huỳnh Tấn Đạt, sinh năm 1995 và bà Đặng Thị H, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn 10, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

Người làm chứng: Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Thôn 8, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/10/2023, Nguyễn Thị H là người đã có Giấy phép lái xe ô tô hạng B2 theo quy định, điều khiển xe ô tô biển 47C – 255.07 tải, loại tải trọng 0,8 tấn chở theo em rể là ông Nguyễn Xuân Đ lưu thông trên Quốc lộ 26 (theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk) đi từ thôn 8, xã E để về nhà ở buôn S, xã E. Khoảng 09 giờ cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đến gần đoạn đường Km 95 + 100m Quốc lộ 26 thuộc thôn 14, xã Ea Đar thì nhìn thấy bà Lương Thị N cầm theo dù che mưa và bé theo cháu Huỳnh Minh C đang đi bộ phía trước, từ lề đường bên phải sang lề đường bên trái (theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk). Lúc bà N đi gần đến giữa phần đường bên phải (theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk) thì đứng lại; thấy vậy, H tiếp tục điều khiển xe ô tô đi tới; Khi xe ô tô do H điều khiển cách bà N khoảng 05m đến 07m thì bà N tiếp tục đi sang phía bên trái đường. Do khoảng cách giữa xe ô tô với bà N quá gần, vì vậy H không kịp đạp thắng để xe ô tô dừng lại nên phần góc trước bên phải xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với bà N và cháu C. Hậu quả, bà N và cháu C bị thương phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện khu vực 333; sau đó, bà N tử vong; còn cháu C được chuyển lên Bệnh viện vùng Tây Nguyên điều trị thương tích, xe ô tô 47C-255.07 bị hư hỏng.

Kết quả đo nồng độ cồn đối với Nguyễn Thị H vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 21/10/2023, xác định: 0,000 mg/L khí thở (BL: 54).

- Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

Nơi xảy ra tai nạn giao thông tại Km95 + 100m đường Quốc lộ 26 thuộc thôn 14, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng rộng 13m50; có vạch sơn màu vàng liền nét và dứt quãng phân chia mặt đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau.

Quá trình khám nghiệm chọn mép đường nhựa bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk làm mép đường chuẩn. Chọn cột mốc số H1/95 nằm trên dải đất bên phải Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk làm

mốc chuẩn để xác định số đo các dấu vết, các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Xe ô tô tải biển kiểm soát 47C-255.07, được đánh số 1: Sau tai nạn số 1 dừng bên phần đường bên phải theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Đầu xe hướng về tỉnh Đắk Lắk, đuôi xe hướng về tỉnh Khánh Hòa. Đo từ hình chiếu vuông góc đầu góc trước bên phải xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 2m10; đến mốc chuẩn là 6m60. Đo từ hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 2m30. Đo từ hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 3m20. Đo từ hình chiếu vuông góc, góc sau bên phải thùng xe ô tô xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 3m50; đến cuối số 2 là 15m80.

Tại hiện trường phát hiện vết máu chảy loang trên phần đường bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, được đánh số 2: Có chiều hướng theo tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk. Đo từ điểm đầu vết máu đến mép đường chuẩn là 2m85; đến tâm đầu số 3 chiều vuông góc đến mặt đường là 0m70. Đo từ điểm cuối vết máu đến mép đường chuẩn là 3m40; đến đầu số 4 là 0m65, kích thước vết máu là 0m95m x 0m20.

Tại hiện trường phát hiện 01 dù cầm tay nằm trên phần đường bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, được đánh số 3: Có kích thước 0m60 x 0m80, cao 0m50. Đầu tâm dù quay về tim đường, tay cầm dù quay về mép đường chuẩn. Đo từ đầu tay dù đến mép đường chuẩn là 1m70. Đo từ đầu tâm dù phía trên đến mép đường chuẩn là 2m25.

Tại hiện trường phát hiện 01 cần gạt nước mưa bên phải xe ô tô nằm trên phần đường bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk, được đánh số 4: Kích thước 0m50 x 0m20. Đo từ đầu cần gạt nước mưa đến mép đường chuẩn là 4m05. Đo từ cuối cần gạt nước mưa đến mép đường chuẩn là 4m20.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan:

+ Về xe ô tô biển số 47C-255.07: Toàn bộ kính chắn gió phía trước, bên phải vỡ, nứt không rõ hình dạng, kích thước 0m90 x 0m65; bị lõm vào trong, tại trung tâm vùng lõm ở góc dưới bên phải kính chắn gió có để lại dấu vết tóc sợi. Cao su cần gạt nước bên phải bung ra khỏi cần gạt. Bên phải nắp ca bô trước bị móp méo không rõ hình dạng, kích thước 0m30 x 0m40; tâm cách chữ “D” trong dòng chữ “Dong Ben” là 0m20. Bên phải mặt nạ trước bị vỡ nhựa, kích thước 0m80 x 0m25. Cụm đèn chiếu sáng và đèn xin nhan phía trước, bên phải bị đẩy lùi về sau 0m02 và bị lệch ra so với ốp má bên phải xe là 0m10.

Xác định điểm va chạm đầu tiên: Căn cứ vào các dấu vết để lại hiện trường, dấu vết để lại trên phương tiện có liên quan và các chứng cứ thu thập được xác định: Điểm đụng (điểm va chạm đầu tiên) giữa xe ô tô 47C – 255.07 và người đi bộ qua đường, chiếu vuông góc xuống mặt đường nằm trên phần đường bên phải theo hướng tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường chuẩn là 4m70; đến đầu vết máu là 5m35; đến mốc chuẩn là 28m30.

- Tại Bản kết luận pháp y số: 230/TTh-TTPY ngày 14/11/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Lương Thị N là do chấn thương sọ não nặng/chấn thương ngực kín nặng/ nhiều thương tích do tai nạn giao thông, (BL: 52 - 53).

- Tại Bản kết luận pháp y số : 07/KLTgTHS-PY ngày 02/01/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của cháu Huỳnh Minh C qua hồ sơ là 0%.

Vật chứng, tài liệu thu giữ:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 47C-255.07; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 5779269; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 661032815714 mang tên Nguyễn Thị H, (BL: 27).

- 01 xe ô tô biển số 47C-255.07, màu xanh, nhãn hiệu DongBen; 01 dù cầm tay, màu đen, hồng; 01 cần gạt nước mưa bên phải xe ô tô, màu đen, (BL: 28 – 29).

- 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh của nhà bà Đồng Thị Việt Hằng; 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh của Công an huyện Ea Kar, đã được niêm phong theo quy định (BL: 68 - 71).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị H đã bồi thường cho gia đình bị hại Ngà số tiền 150.000.000đ; gia đình cháu Huỳnh Minh C không yêu cầu bị cáo Hải bồi thường về dân sự. (BL: 92).

Tại bản cáo trạng số: 12/KSĐT – HS, ngày 22/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố và lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ quyền công tố Nhà nước, kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong công tác xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo: Nguyễn Thị H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị

cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Các biện pháp tư pháp:

- *Về trách nhiệm dân sự:* Các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường nên không đề cập đề giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar trả lại 01 xe ô tô biển số 47C-255.07; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 47C-255.07; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 5779269; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc cho bị cáo Nguyễn Thị H, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 661032815714 mang tên Nguyễn Thị H.

- Tịch thu tiêu hủy 01 dù cầm tay, màu đen, hồng; 01 cần gạt nước mưa bên phải xe ô tô, màu đen, vì không còn giá trị sử dụng.

- Lưu cùng hồ sơ để làm chứng cứ giải quyết vụ án 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh của nhà bà Đồng Thị Việt H; 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh của Công an huyện Ea Kar.

Bị cáo đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar và không tranh luận gì.

Tại phần lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ pháp lý khẳng định: Do chủ quan, không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ, nên vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21/10/2023, Nguyễn

Thị H điều khiển xe ô tô biển số 47C-255.07 lưu thông trên đường Quốc lộ 26 theo hướng từ tỉnh Khánh Hòa đi tỉnh Đắk Lắk. Khi đi đến đoạn đường Km95 + 100m Quốc lộ 26 thuộc thôn 14, xã Ea Đar, huyện Ea Kar, do thiếu chú ý quan sát, chủ quan và không nhường đường cho bà Lương Thị N đang bế cháu Huỳnh Minh C đi bộ từ lề đường bên phải sang phần đường bên trái theo hướng xe ô tô đang lưu thông để qua đường nên bị cáo H đã để phần góc trước bên phải xe ô tô va chạm với bà N dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: bà N và cháu Châu bị ngã ra đường phải đi cấp cứu tại Bệnh viện khu vực 333; sau đó, bà N tử vong, còn cháu Châu không bị thương tích gì. Do đó, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đối với bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 01 người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên;

.....”

[3] Xét tính chất, hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, không những đã vi phạm các quy định của Luật giao thông đường bộ mà còn xâm phạm đến tính mạng của bà Lương Thị N, làm ảnh hưởng xấu đến an toàn giao thông công cộng. Hơn nữa, hành vi điều khiển xe ô tô nhưng thiếu chú ý quan sát, chủ quan và không nhường đường cho người đang đi bộ qua đường của Nguyễn Thị H đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, cụ thể:

“Những nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, nếu thấy người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường thì phải giảm tốc độ, nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường bảo đảm an toàn”

Xét về ý thức: Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận thức được rằng việc điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ có thể gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người khác. Mặc dù nhận thức được điều đó, song xuất phát từ ý thức chủ quan của bản thân khi tham gia giao thông nên đã để xe ô tô va chạm với bà N gây tai nạn giao thông dẫn đến bà N tử vong, còn cháu Châu không bị thương tích gì. Hành vi của bị cáo đã vi phạm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy, bà Lương Thị N bế cháu cầm dù đi bộ từ lề đường phía bên phải

sang phía đường bên trái nhưng không quan sát có bảo đảm an toàn khi qua đường hay không đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ, cụ thể:

“Trường hợp không có đèn tín hiệu, không có vạch kẻ đường, cầu vượt, hầm dành cho người đi bộ thì người đi bộ phải quan sát các xe đang đi tới, chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn và chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường”.

Như vậy, bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ tai nạn giao thông nêu trên.

Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét tính chất toàn diện của vụ án để áp dụng mức hình phạt sao cho tương xứng nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi ở cụ thể rõ ràng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường 150.000.000 đồng cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo hiện nay là lao động chính trong gia đình, hiện sức khỏe bị cáo không tốt, đang điều trị bệnh tiểu đường, viêm dạ dày, ruột và đại tràng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Mặt khác, vụ tai nạn xảy ra một phần lỗi của bị hại. Xét thấy việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không làm ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nên, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo, tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra nên cần chấp nhận.

[6] **Các biện pháp tư pháp:**

- *Về trách nhiệm dân sự*: Các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường nên không đề cập để giải quyết.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả lại 01 xe ô tô biển số 47C-255.07; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 47C-255.07; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 5779269; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc cho bị cáo Nguyễn Thị H, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 661032815714 mang tên Nguyễn Thị H

- Tịch thu tiêu hủy 01 dù cầm tay, màu đen, hồng; 01 cần gạt nước mưa bên phải xe ô tô, màu đen, vì không còn giá trị sử dụng.

- Lưu cùng hồ sơ để làm chứng cứ giải quyết vụ án 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh của nhà bà Đồng Thị Việt Hằng; 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh của Công an huyện Ea Kar.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H, phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”,

[1] Xử phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk quản lý, giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã EaĐar trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự để giải quyết.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar đã ra quyết định xử lý vật chứng số 30: Trả lại 01 xe ô tô biển số 47C-255.07; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 47C-255.07; 01 giấy chứng nhận kiểm định số DA 5779269; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc cho bị cáo Nguyễn Thị H, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số: 661032815714 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 25/01/2021 có giá trị đến ngày 25/01/2031 mang tên Nguyễn Thị H;

- Tịch thu tiêu hủy 01 dù cầm tay, màu đen - hồng; 01 cần gạt nước mưa bên phải xe ô tô, màu đen, vì không còn giá trị sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/3/2024 của Công an huyện EaKar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện EaKar).

- Lưu cùng hồ sơ để làm chứng cứ giải quyết vụ án 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh của nhà bà Đồng Thị Việt H; 01 đĩa DVD có chứa dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh của Công an huyện Ea Kar.

[3] Trách nhiệm dân sự: Các bên đương sự đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[4] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhân:

- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 – TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Công an huyện EaKar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhã Phương

